

Số: 185/2020/QĐST-HNGĐ

Nghĩa H, ngày 06 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Trần Văn H - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Trần Thị N - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn H và chị Trần Thị N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - + Về án phí dân sự sơ thẩm, anh Trần Văn H và chị Trần Thị N thoả thuận giải quyết anh H nộp toàn bộ. Anh Trần Văn H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng dân sự sơ thẩm anh Trần Văn H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2019/0001767 ngày 12/10/2020 tại Chi cục thi

hành án dân sự huyện N. Hoàn trả 150.000 đồng cho anh Trần Văn H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS h. N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng